

Bản án số: 86/2026/HS-ST
Ngày: 30-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Càn;

Bà Vũ Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2026/QĐST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Kim C, sinh ngày 15/7/2006, tại Cà Mau; nơi cư trú: Đầu S, xã H, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ Nguyễn Thị T, khu phố Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn M, sinh năm 1978 và bà Từ Thanh N, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Công ty Cổ phần vụ giao hành nhanh; địa chỉ: 4 X, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Bạch K, sinh năm 1984; địa chỉ: phố H, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 17/3/2026). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Ngô Kim C là nhân viên giao hàng làm việc cho Công ty Cổ phần vụ giao hàng nhanh theo Hợp đồng dịch vụ số 3114xxx/HDDV/EXP/2024 ngày 08/11/2024, có thời hạn từ ngày 08/11/2024 đến ngày 31/12/2025. Bị cáo C được bố trí làm việc tại địa điểm kinh doanh số 11 - Công ty phần vụ giao hàng nhanh - Chi nhánh B thuộc khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phố Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), gọi tắt là Bưu cục Tân Hiệp 04 thuộc Công ty phần vụ giao hàng nhanh. Bị cáo C có nhiệm vụ hàng ngày nhận lệnh từ Công ty để giao hàng cho khách và thu tiền đơn hàng từ khách hàng đối với các đơn hàng đã giao thành công, sau đó cập nhật trạng thái giao hàng trên ứng dụng Tài xế M-PDS và giao số tiền đã thu của khách hàng về Bưu cục Tân Hiệp 04 để chuyển về cho Công ty phần vụ giao hàng nhanh vào cuối ngày làm việc.

Ngày 15/12/2024, bị cáo C được Công ty giao 103 đơn hàng để chuyển hàng cho khách hàng. Bị cáo đến Bưu cục Tân Hiệp 04 lấy hàng rồi điều khiển xe mô tô biển số 94xx-085.xx đi giao hàng cho khách. Trong ngày, bị cáo C đã giao được 36 đơn hàng và thu 23.059.122 đồng (hai mươi ba triệu không trăm năm mươi chín nghìn một trăm hai mươi hai đồng). Đối với 67 đơn hàng chưa giao thành công, bị cáo đã bàn giao cho quản lý Công ty. Do cần tiền để giải quyết công việc cá nhân bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền đơn hàng đã thu từ khách hàng nên không bàn giao cho Công ty. Sau khi phát hiện, Công ty đã liên hệ yêu cầu bị cáo C nộp trả số tiền trên. Bị cáo C nộp trả 13.056.122 đồng cho Công ty. Công ty nhiều lần yêu cầu bị cáo C nộp trả 10.000.000 đồng nhưng bị cáo đã tự ý nghĩ việc không thông báo cho Công ty và ngừng liên lạc với Công ty. Đến ngày 27/10/2025, ông Vũ Bạch K là đại diện theo ủy quyền của Công ty phần vụ giao hàng nhanh trình báo sự việc tại Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 10/11/2025, bị cáo nộp trả 5.000.000 đồng và ngày 12/01/2026 bị cáo nộp trả 5.000.000 đồng cho Công ty.

Vật chứng và tài liệu thu giữ: không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Kim C đã nộp 23.059.122 đồng cho Công ty cổ phần D. Công ty cổ phần D không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 129/CT-VKSKV17-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Ngô Kim C về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: bị cáo Ngô Kim C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không trình bày ý kiến tại phần tranh luận. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo tiếp tục lao động trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và trong quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng bị hại. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/12/2024, tại khu phố Ô, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là khu phố Ô, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Ngô Kim C đã có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong việc thu hộ tiền từ khách hàng cho Công ty nhằm chiếm đoạt 23.059.122 đồng của Công ty phần vụ hàng nhanh. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tham ô tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của bị hại giao cho bị cáo có trách nhiệm quản lý. Do đó, cần áp dụng một hình phạt nghiêm để bị cáo thấy được mức độ nguy hiểm do hành vi của mình gây ra, đồng thời cũng nhằm răn đe giáo dục, phòng ngừa tội phạm trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi bị phát hiện đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chủ động nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt theo quy định tại Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30 tháng 12 năm

2020 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật sự trong xét xử tội phạm tham nhũng và tội phạm khác về chức vụ; đại diện bị hại xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngoài ra khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 18 tuổi 05 tháng vừa bước qua ngưỡng tuổi người thành niên nên nhận thức chưa đầy đủ, phạm tội lần đầu nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp trả cho người đại diện hợp pháp bị hại số tiền chiếm đoạt 23.059.122 đồng. Người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu gì thêm nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[9] Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[10] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Trường hợp của bị cáo đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo. Đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với những người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Kim C phạm tội “Tham ô tài sản”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Ngô Kim C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2026).

Giao bị cáo Ngô Kim C cho UBND nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Kim C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tân Hiệp;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm